

Số: 2057/BVĐKKV-CNTT  
V/v Nâng cấp hệ thống wifi toàn  
bệnh viện

Thị xã Cai Lậy, ngày 25 tháng 10 năm 2024

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các công ty, nhà cung cấp linh kiện Công nghệ thông tin tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy có nhu cầu tiếp nhận báo giá để làm cơ sở tổ chức kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho dự toán mua sắm “Nâng cấp hệ thống wifi toàn bệnh viện” của Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy, với nội dung cụ thể như sau:

### 1. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá:
  - + Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy. Địa chỉ: Số 398, đường Quốc lộ 1, khu phố 1, Phường 4, Thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.
- Thông tin liên hệ của bộ phận chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
  - + Phòng Công nghệ thông tin. Số điện thoại: 02733 710 072. Email: [cailay.bvdkkv@tiengiang.gov.vn](mailto:cailay.bvdkkv@tiengiang.gov.vn)
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
  - + Nhận trực tiếp tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy (Phòng Công nghệ thông tin), địa chỉ: Số 398, đường Quốc lộ 1, khu phố 1, Phường 4, Thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang vào giờ hành chính các ngày trong tuần từ thứ hai đến thứ sáu. Báo giá được để vào phong bì niêm phong và đóng dấu giáp lai. Ngoài bì thư ghi rõ: “Báo giá Nâng cấp hệ thống wifi toàn bệnh viện”.
  - + Nhận qua email: [cailay.bvdkkv@tiengiang.gov.vn](mailto:cailay.bvdkkv@tiengiang.gov.vn) , nhận file mềm và bản scan (có đóng dấu giáp lai các tài liệu đính kèm)
- Thời hạn tiếp nhận báo giá:
  - + Trong thời gian 10 ngày, từ ngày thông tin đăng tải thành công. Các báo giá nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn hiệu lực của báo giá: 90 ngày, kể từ ngày báo giá.

## **2. Nội dung yêu cầu báo giá**

Danh mục hàng hóa: gồm 06 khoản, chi tiết được đính kèm theo Danh mục hàng hóa, dịch vụ.

Hàng hóa nhập khẩu phải có giấy CO, CQ hoặc giấy tờ có giá trị tương đương.

## **3. Mẫu báo giá**

- Nếu Quý Công ty có cung cấp hàng hóa, thiết bị kể trên, đề nghị gửi báo giá theo mẫu bên dưới đây (đính kèm Mẫu báo giá), để đơn vị tiến hành lập hồ sơ mua sắm theo quy định.

Trân trọng cảm ơn./.

### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Phòng CNTT (để đăng tải)
- Lưu: VT, HSMS (Thành).

**Q. GIÁM ĐỐC**

## DANH MỤC HÀNG HÓA, DỊCH VỤ

(Kèm theo công văn số 2057/BVĐKCL-CNTT ngày 25 tháng 10 năm 2024)

Stt	Tên hàng hóa, dịch vụ	Thông số kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
1	Thiết bị phát sóng wifi	<ul style="list-style-type: none"><li>- Chuẩn wifi: 802.11ax (Wi-Fi 6), hoạt động đồng thời 2 băng tần 2.4 GHz &amp; 5 GHz</li><li>- Số lượng chuỗi phát sóng (Radio Chains): <math>\geq 2 \times 2</math></li><li>- Số luồng truyền nhận tính hiệu (Spatial Streams): <math>\geq 2</math>; hỗ trợ MU-MIMO</li><li>- Công suất truyền dẫn (Aggregate Conducted Transmit Power): 2.4 GHz: lên đến 26 dBm. 5 GHz: lên đến 26 dBm</li><li>- Băng thông vật lý (Physical Data Rate): lên đến <math>\geq 574</math> Mbps (2.4 GHz), và lên đến <math>\geq 1200</math> Mbps (5 GHz)</li><li>- ESSIDs: hỗ trợ <math>\geq 16</math> kênh / băng tần (tổng <math>\geq 32</math> kênh trên 2 băng tần)</li><li>- Cổng uplink: <math>\geq 1 \times 10/100/1000/2.5</math> GBase-T Ethernet, Auto MDIX, RJ-45, hỗ trợ cấp nguồn qua cáp mạng (PoE) theo tiêu chuẩn 802.3at</li><li>- Cổng mạng LAN: <math>\geq 2 \times 10/100/1000</math> Base-T Ethernet, Auto MDIX, RJ-45</li><li>- Cổng Console: <math>\geq 1 \times</math> RJ-45 Port</li><li>- Cổng USB: <math>\geq 1 \times</math> USB 2.0 Port</li><li>- Hỗ trợ kết nối vào hệ thống quản lý tập trung đang sử dụng tại bệnh viện: ecCLOUD</li></ul>	35	Cái
2	Thiết bị chuyển mạch 8 port poe	<ul style="list-style-type: none"><li>- Cổng kết nối: 8 port RJ-45 10/100/1000 có khả năng cấp nguồn cho thiết bị qua cáp mạng (POE)</li><li>- Cổng kết nối cáp quang: 2 x 1Gbps SFP Uplink Ports</li><li>- 1x Console Port</li><li>- Khả năng chuyển mạch (Switching Capacity): <math>\geq 20</math> Gbps</li><li>- Khả năng chuyển tiếp gói tin (Forwarding Rate): <math>\geq 14.9</math>Mpps</li><li>- Bộ nhớ lưu trữ (Flash Memory): <math>\geq 32</math>MB, bộ nhớ truy cập ngẫu nhiên (DRAM): <math>\geq 256</math>MB</li><li>- Bộ đệm gói tin (Packet Buffer): 4.1 Mbits</li><li>- Công suất nguồn điện cấp cho thiết bị qua cổng mạng (PoE Power Budget): <math>\geq 125</math>W</li><li>- Hỗ trợ các tính năng: Loopback Detection, Supports 4K IEEE 802.1Q VLANs, IEEE 802.3ad (802.1ax) LACP, Cable Diagnostic, Support IEEE 802.3af (15.4 W) /IEEE802.3at (30 W) on each port</li><li>- Các tính năng Layer 3: định tuyến tĩnh Static Routing, định tuyến động RIP</li></ul>	02	Cái

Stt	Tên hàng hóa, dịch vụ	Thông số kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
3	Thiết mạch chuyển mạch 24 port poe	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cổng kết nối: 24 port RJ-45 10/100/1000 có khả năng cấp nguồn cho thiết bị qua cáp mạng (POE)</li> <li>- Cổng kết nối cáp quang: 4 x 1Gbps SFP Uplink Ports</li> <li>- 1x Console Port</li> <li>- Khả năng chuyển mạch (Switching Capacity): <math>\geq 56</math> Gbps</li> <li>- Khả năng chuyển tiếp gói tin (Forwarding Rate): <math>\geq 41.7</math> Mpps</li> <li>- Bộ nhớ lưu trữ (Flash Memory): <math>\geq 32</math>MB, bộ nhớ truy cập ngẫu nhiên (DRAM): <math>\geq 256</math>MB</li> <li>- Bộ đệm gói tin (Packet Buffer): 4.1 Mbits</li> <li>- Công suất nguồn điện cấp cho thiết bị qua cáp mạng (PoE Power Budget): <math>\geq 200</math>W</li> <li>- Hỗ trợ các tính năng: Loopback Detection, Supports 4K IEEE 802.1Q VLANs, IEEE 802.3ad (802.1ax), LACP, Cable Diagnostic, Support IEEE 802.3af (15.4 W)/ IEEE802.3at (30 W) on each port.</li> <li>- Các tính năng Layer 3: định tuyến tĩnh Static Routing, định tuyến động RIP</li> </ul>	02	Cái
4	Cáp mạng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiêu chuẩn cáp (ANSI/TIA Category): Cat 6 UTP</li> <li>- Chiều dài cáp: <math>\geq 304.9</math> mét</li> <li>- Đường kính từng dây dẫn, tính bên ngoài vỏ cách điện: 1.029 mm</li> <li>- Đường kính vỏ ngoài toàn bộ sợi cáp : 6.401 mm</li> <li>- Tiết diện dây dẫn theo phép đo American Wire Gauge: 23 AWG</li> <li>- Điện áp hoạt động trên dây dẫn Operating Voltage, maximum: 80V</li> <li>- Cấp nguồn qua dây dẫn từ xa Remote Powering: đạt tiêu chuẩn IEEE 802.3bt</li> </ul>	05	Thùng
5	Bản quyền quản lý wifi	<p>Phí hỗ trợ Quản lý thiết bị Wifi tập trung qua Cloud.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ 500 sites per cloud</li> <li>- Hỗ trợ 500 devices per site</li> <li>- Thời hạn sử dụng 03 năm.</li> </ul>	01	Bản quyền
6	Chi phí thi công lắp đặt	<p>Nhân công lắp đặt và cấu hình trọn gói</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắp đặt hệ thống cáp cho 05 thùng cáp mạng</li> <li>- Lắp đặt 35 thiết bị Access Point, 4 switch</li> <li>- Đấu nối hệ thống Access Point, switch vào vào hệ thống mạng</li> <li>- Cài đặt, cấu hình tích hợp vào hệ thống wifi hiện có.</li> <li>- Tinh chỉnh thông số, tối ưu vận hành cho hệ thống wifi</li> <li>- Bảo hành lắp đặt, xử lý sự cố hệ thống cáp, hỗ trợ vận hành 12 tháng</li> </ul>	01	Gói

Stt	Tên hàng hóa, dịch vụ	Thông số kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
		- Vận tư phụ thi công mạng đủ hoàn thiện toàn bộ hệ thống wifi bao gồm: 200m nẹp nhựa 30x14mm, ống, tắc kê, vít, hạt mạng, dây rút.....		
<b>Tổng cộng: 06 khoản</b>				

## MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo công văn số 2057/BVĐKCL-CNTT ngày 25 tháng 10 năm 2024)

Tên công ty: ...

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy

## BẢNG BÁO GIÁ

Đvt: đồng

STT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Thông số kỹ thuật	Ký hiệu/ Model	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Bảo hành	CO, CQ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
Tổng cộng:                      khoản					Tổng thành tiền: ..... đồng Bảng chữ: ..... (Giá đã bao gồm VAT, chi phí giao hàng và các chi phí liên quan)							

Hiệu lực báo giá:    ngày, kể từ ngày báo giá.

*Lưu ý: Công ty gửi báo giá điền đầy đủ thông tin các cột (1), (2), (3) nếu có, (4), (5) nếu có, (6), (7), (8), (9) nếu có, (10), (11), (12), (13). Hàng hóa ở STT 1, 2, 3 và 4 phải có giấy CO, CQ hoặc giấy tờ có giá trị tương đương.*

*Công ty có thể thay đổi mẫu bảng báo giá, nhưng phải đáp ứng đầy đủ các thông tin yêu cầu. Các trường hợp không đầy đủ thông tin thì báo giá xem như không hợp lệ. Tên thương mại có thể là tên thể hiện trên hóa đơn.*

....., ngày .... tháng ..... năm 2024

**Người đại diện hợp pháp**

(ký tên, đóng dấu)